Kinh Niết Bàn Lạc

Kalama tri ân đh Nguyễn Thị Ngọc Ánh ghi chép.

[18/12/2024 - 01:23 - anhlibrary]
Cái Bộ Kinh Kālāma Nhật tụng được biên soạn theo cái hướng là chọn lọc và tích hợp, tích hợp những cái bài kinh mà khi ghép lại làm nên một cái nền tảng kiến thức giáo lý căn bản cho Phật tử. Cho nên, là mình thấy có rất là nhiều cái bài kinh có vẻ hơi xa lạ với người cư sĩ, lý do đơn giản là từ lâu ngày, từ nhiều năm chúng ta cứ quẩn quanh mấy cái chủ đề, đề tài quen thuộc. Là Phật tử mấy chục năm thì cũng không đi đâu xa trong cái kiến giải về Phật pháp. Đó là lý do vì sao mà chúng ta có cái bộ Nhật tụng Kālāma.
Chẳng hạn sáng nay, chúng ta cùng nói chuyện với nhau về cái bài Kinh Niết Bàn. Tôi nói rất là nhiều lần, nhiều lần, rất nhiều lần, mà chẳng những nhiều lần mà gần như là cái ý tưởng chủ đạo, cái tinh thần, cái lý tưởng chủ đạo ở trong các bài giảng của chúng tôi, đó là: Toàn bộ cái lời dạy của chư Phật ba đời mười phương chỉ dành cho một người duy nhất thôi, không có người thứ hai, chỉ cho một người duy nhất thôi: đó là cái người mà họ biết chán sợ cái sự hiện hữu, chán sợ thấy nản, thấy nó vô nghĩa, nó vô ích, họ thấy rằng khổ đến mấy, sướng đến mấy rồi thì cũng phôi pha, cũng mù sương. Giả định như chết rồi là hết, sống một đời này thôi như cây cỏ vậy, thì mọi thứ diễn ra trong trăm năm đời người cũng như chớp mắt; Còn nếu mà chết rồi còn đi nữa đó thì mọi thứ trong 100 năm đó cũng là mù sương, và hết cái mù sương này sang cái mù sương khác. Cái mù sương này nó tạo điều kiện cho cái mù sương khác tái hiện và tiếp hiện, tái hiện và tiếp hiện. Vì không hiểu chỗ này nè, chúng ta là những….nói trong kinh nha, chúng ta chỉ là những con bò khát nước mà giải khát bằng cái nước muối, càng uống càng khát, càng uống càng khát. Mình có một cái thói quen là trốn khổ tìm vui. Do cái hiểu lầm, do cái hiểu lầm mà mình thấy có cái đắng, có cái ngọt. Mà tại sao có đắng, ngọt? là bởi vì do cái Tiền nghiệp, do khuynh hướng tâm lý, môi trường sống cho nên mình sanh ra mình thích cái này, mình ghét cái kia. Do có cái thích thì mình thấy nó ngọt, cái gì mà mình ghét thì mình thấy nó đắng. Thế là mình trốn đắng mà tìm ngọt. Trong đời của mỗi người chúng ta thấy đắng nhiều hơn ngọt, cho nên lâu lâu gặp cái ngọt là ôm chặt, xiết cứng không có chịu buông. Khi nào khổ quá chạy tìm cái ngọt, mà có cái ngọt rồi ôm cứng ngắc: Từ cái tài tiền, danh lợi, tình cảm, quyền lực, danh vọng, tiếng tăm, là mình cứ ôm siết. Có một ngày mình tình cờ mình nghe được Phật pháp, đấy. Mình tình cờ mình gặp được Minh sư thiện hữu, mình nghe pháp, nghe đạo, nghe được lời Phật thì mình thấy rằng..…mình nghe máng máng sanh tử là khổ, thân người khó được, dễ dàng sa đọa vào các đường khổ. Nghe cũng ngán ngán. Tiếng Việt Nam mình khi một cái hình dung từ được lặp lại hai lần thì nghĩa nó giảm lại.
Thí dụ như ngọt mà nó hơi ngọt ngọt là không ngọt lắm, ngán ngán có nghĩa là có ngán nhưng mà không ngán lắm, đấy. Thì cũng bắt chước học đòi người ta phát nguyện giải thoát nhưng mà trong thâm tâm mình thì cũng chưa có chịu dứt khoát, chưa có chịu xác định rằng mọi hiện hữu là khổ, dầu ở cái cảnh giới nào, ở cái thân phận nào, hình hài nào, điều kiện, hoàn cảnh nào, không gian, thời gian nào, nó cũng là khổ mình, chưa kịp nhận được cái đó, mình có hiểu lan man vậy thôi chứ mình chưa có thấy lắm, thấy rõ lắm cái điều mình tin, cho nên mình không có tin lắm cái điều mình hiểu, thế là mình rất là dễ dàng, rất là dễ dàng bị cuốn hút bởi những cái tuyên truyền.
Thí dụ như là mỗi tôn giáo đều có cảnh giới tốt nhất để mà về, đấy. Cứ mong về đó thôi. Thí dụ như mình thấy cái thân này, cái cõi này, cái kiếp sống này, cái hành tinh này nó nản quá đi, nó có nhiều cái chán quá. Mình cứ mong đi về một cảnh giới nào đó, tới lúc mà mình nghe đến cái chữ Niết Bàn ở trong Đạo Phật thì hầu hết là cũng trông đợi, mong chờ, hy vọng Niết Bàn là một cái cảnh giới thơm ngát, và mát lạnh, trời xanh, mây trắng, nắng vàng, ong bướm nhởn nhơ với những cánh đồng cỏ với những bầy hươu nai, những con chim, con thỏ tung tăng, với những gió sớm mây chiều rồi maybe mình còn gặp lại những cái người thương, kẻ mến dạo nào từ muôn kiếp, gom hết về đó là có một cái kiếp đời sướng như tiên. Đa phần nói tới Niết Bàn là mình dệt ra như vậy đó. Nghe nói cái trời xanh, mây trắng, nắng vàng, thảm cỏ mênh mông, có nai, có thỏ là thấy khoái rồi, cứ tưởng vậy. Mà tại sao mình hình dung Niết Bàn nó là như vậy? là bởi vì mình còn lén lén mình thấy cái vụ mà trời xanh, mây trắng, nắng vàng nó hay. Nhưng mà chưa bao giờ mình có thời gian mình ngồi ngẫm lại đó: Trước mắt đúng, mấy cái đó hay thiệt, tôi cũng mê cái đó lắm, mê, nhưng mà nghĩ cho rốt ráo mọi chuyện nó sẽ đi về đâu nếu mà trong một triệu năm, một tỷ năm, một 100 tỷ năm, 1000 tỷ năm mà cứ tiếp tục trời xanh, mây trắng, nắng vàng, trời xanh, mây trắng, nắng vàng vậy thì mục đích rốt ráo, cái lý tưởng sau cùng của cái hiện hữu đó là gì? Có bao giờ

mình chịu nghĩ rằng là mình ở gần cái người mình thương, mình thích, mình ở suốt chừng đó thời gian thì chuyện gì sẽ xảy ra? Mình có hiểu thương, thích là gì không? Hiểu ra mới thấy khiếp: Chúng ta thương ai đó là vì thỉnh thoảng có chia xa, và có hội ngộ, thì nó mới thú vị. Tại sao mình ăn ngon? tại vì mình phải có đói, hoặc ít nhất mình có cái thèm. Lâu lắm rồi không ăn bánh xèo, lâu lắm rồi không ăn chè trôi nước, lâu lắm rồi không ăn Chí ma phủ, lâu lắm rồi không có ăn me, mắm ruốc, xoài sống mắm đường, lâu lắm rồi, thế là có, rồi mình thấy sung sướng, hạnh phúc. Chứ còn cái thứ mà ngày nào cũng bánh xèo, ngày nào cũng xoài sống mắm đường, ngày nào cũng là me non mắm ruốc, ngày nào cũng là chung chạ gặp gỡ, vào ra gặp mặt cái người mình thương thì cái đó không ý nghĩa nữa, nó không ý nghĩa, mà mình... Vấn đề là mình không có chịu ngồi lại thấy cái đó. Mình sống như trẻ con vậy. Mình chỉ là hài nhi tóc bạc thôi, mình là hài nhi tóc bạc. Cho nên mình không chịu thấy là có được cái mình thích mà trong suốt một thời gian dài mà mọi sự nó không có cái gì mà biến động hết thì nó kỳ lắm. Nó phải có chia xa, nói trong tình cảm nó phải có chút chia xa, có một chút hờn ghen, có một chút nhớ thương, có một chút sợ mất; đó, phải có pha pha tùm lum vậy đó, có một tí vậy đó, ăn cũng vậy, phải có một chút đói, có một chút thèm, rồi thêm một chút nữa là điều kiện nó hơi khó khó, chứ còn muốn là được, muốn là được nó không có ngon nha, nhớ nha, muốn mà được liền đó không có ngon, phải có chút trục trặc, mưa khuya tầm tả, ở một chỗ vùng phố xa mà nó khùng khùng nó thèm bánh giò, nó thèm mì gõ, cái đó nó mới sang, chứ còn cái thứ mà ở ngay chóc quận 1, ở ngay cái phố đi bộ, phố đêm Phạm Ngũ Lão, phố Bùi Viện mở cửa ra là thấy, mở cửa ra là thấy nó đâu có ngon, đâu có sang, đâu có đã. Phải, phải là xa khuất cuối nẻo đường trần, trong một đêm mưa khuya, mộng mị hoang đường nào đó, rồi tự nhiên thèm một cái món mà rất đỗi là bất tiện thì cái món đó mới ngon. Phải thấm thía tới nơi tới chốn như vậy, đến đầu đến đũa như vậy thì mình mới thấy ra được cái Hạnh phúc của nhân gian, nó kỳ lắm, nó rất là khả nghi, nó rất là đáng ngờ. Lúc bấy giờ mới hiểu Niết Bàn là cái gì. Niết Bàn là một cái trạng thái chứ không phải là cảnh giới, một cái không gian, NO, nó là một cái trạng thái kết thúc tất cả mọi cái vận hành, vận động, tất cả mọi điều kiện, phản ứng và tác động, đấy, nhớ. Kết thúc hết. Chỉ có khi nào mà anh thấy là cái nhức răng nó quá dễ sợ thì anh mới thấy hết nhức răng là hạnh phúc, anh không cần biết cái cảm giác hết nhức răng nó ra làm sao, anh chỉ cần biết nhức răng nó ngán quá đi, chỉ mong nó hết nhức răng. Mấy ngày nay là ba cái vụ tiền đình gì đó mà nó làm cho mình chóng mặt quá đi, cái rối loạn tiền đình, bây giờ mình chỉ nghĩ đến chuyện làm sao cho nó hết chóng mặt là thấy thoải mái rồi, đó. Mình thấy có cái thân sanh tử này nó ớn quá đi, siêu thì khó mà đọa thì dễ, sướng thì ít mà khổ thì nhiều, đấy, phải thấm tới nơi tới chốn như vậy, đấy.

Trong bài giảng ngày hôm qua ở tại Houston tôi có nói cái điểm này, hành giả tại sao phải sống chánh niệm miên mật, trí tuệ miên mật? liên tục sống với Tuệ và Niệm là tại sao? Tại sao phải liên tục? tại sao vậy? tại sao? Bởi vì khi anh sống với cái đó, anh sống với niệm và tuệ anh mới có cơ hội anh thấy cái hiện hữu của anh nó thường trực và liên tục là một gánh nặng, là một thứ của nợ, là một thứ nó đè nặng vai, đó là một thứ mà anh phải cưu mang, phải gồng gánh, phải mang suốt cả một hành trình mấy chục năm và vô lượng kiếp, anh phải ớn đến cái mức đó liên tục và liên tục từng ngày: đánh răng, súc miệng, tắm rửa, giặt giủ, dọn dẹp nhà cửa, đi làm, chăm sóc người già, trẻ con, người bệnh, đấy, mỗi lần anh làm cái chuyện đó anh thấy ngán quá, nó cứ kéo dài như vậy một triệu năm thì phải xét lại cái sự hiện hữu của mình, nha: Ăn rồi đi làm, đi làm rồi ăn, đi làm rồi sống, sống đi làm mà nó cứ cái điệp khúc đó nó cứ lặp đi, lặp lại mà đa phần mình thấy nó hay, cái lâu lâu nó có một tí vài giọt vui vui nó rớt vào, nhỏ vào mình thấy đời sống nó đáng sống. Mà chỉ vài giọt thôi khổ nguyên thùng mà sướng có mấy giọt. Mà chính vì mấy cái giọt đó nó níu níu mình lại trần gian đau thương này mình không thấy. Thế là khi nghe nói cái Niết Bàn thì mình bèn, bèn nghĩ Niết Bàn theo cái hướng của mình. Tôi nói không biết là bao nhiêu lần, chúng ta đến với đạo có 2 cách:

- Một là mình muốn nghe Đạo theo như cái mà Đạo là
- Hai là mình muốn nghe Đạo như là mình muốn. Mọi thứ chân lý ở đời, sự thật của đời mình cũng nhìn từ 2 hướng:
- Nhìn nó như nó là
- Và nhìn nó như mình muốn.

Thế là khi nghe tới Niết Bàn mình bèn vẽ ra một cái Niết Bàn như mình muốn, ở đó có trời xanh, mây trắng nắng vàng, có những đồi cỏ xanh ngút ngàn, mút mắt, một bày chiên hiền, nai và thỏ tung tăng, có những thiên thần áo trắng cánh xòe ra lượn lờ, ai nấy mặt mày đều dễ thương hết, chúng ta sẽ gặp lại tất cả những gì thân thương nhất của cái đời thuở trầm luân nào trong tiền kiếp, đấy. Cứ vậy đó. Thế là, có

một ngày, có một ngày kia khi mà chư Tỳ kheo mà nghe Ngài Xá Lợi Phất nói Niết Bàn là an lạc. Thì các vị mới đặt câu hỏi: là nghe đâu Năm uẩn nó kết thúc thì lấy cái gì mà sướng, lấy cái gì mà vui? Cái nội dung Kinh này được lặp đi lặp lại rất là nhiều lần, rất là nhiều lần, mà cái bài Kinh này là một trong những lần đó, mà chúng tôi chọn là bởi vì thấy nội dung nó dài, nói rõ. Chứ còn cái nội dung này ngài Xá Lợi Phất đã từng nói rất là nhiều lần. Có người hỏi ngài: Con nghe nói Niết Bàn là đệ nhất an lạc, có phải vậy không? Ngài nói: Phải. Rồi họ hỏi tiếp: Nhưng mà con nghe nói ở đó không có sự hiện hữu, sự hiện diện, sự tồn tại của bất cứ một cái Uẩn nào trong 5 Uẩn, đặc biệt là Thọ uẩn, không có một cái cảm giác, một cái cảm xúc gì trong cái gọi là Niết Bàn thì sao gọi là nói đệ nhất hạnh phúc, đệ nhất an lạc? thì Ngài Xá Lợi Phất, Ngài nói: Chính vì, chính vì nó không còn cảm giác, nó không còn cảm xúc, thì cái đó mới là đệ nhất an lạc. Bởi vì hễ còn có thì nó phải có mất, còn có là còn biến động, biến đổi và biến cố, biến tướng và biến chuyển, đấy. Cho nên là cái chỗ này rất là khó, khó hình dung. Tôi nhắc lại: Lời dạy của chư Phật ba đời mười phương chỉ dành cho một người thôi, đó là cái người ngán ngẩm, chán sợ cái sự hiện hữu này, một cách rốt ráo, triệt để đến tận kỳ cùng, đấy, thì họ mới thấy sẽ kết thúc tất cả là cần thiết. Không ít người tự sát họ cũng …dầu không biết đạo, nhưng mà họ cũng ít nhiều họ cũng hiểu được cái chỗ này, có nghĩa là có một ngày mình muốn mọi thứ nó hết đi, nó không còn nữa, mệt lắm, phải mệt mới được. Tôi, tôi chưa bao giờ biết tự sát nhưng mà có nhiều lúc tôi mệt mỏi, tôi nghĩ cái chết nó đến lúc này không có gì để sợ hết, tôi có từng trải qua lúc đó, có. Có những lúc nó buồn quá, buồn lắm luôn, buồn lắm luôn, buồn lắm, không hề có ý tự sát nhưng nghĩ, nhưng mà nghĩ cái chết nó đến lúc này, đó là chuẩn, chuẩn lắm, không có cái gì mà tiếc nuối và sợ hãi. Một người biết Phật pháp mà còn dễ sợ như vậy. Cho nên chúng ta phải biết giữ lại những cái hồi ức, những cái kinh nghiệm đó để mà hiểu ít nhiều về cái tâm tình của người giải thoát. Khi mà thấy nó mệt mỏi quá đó, mệt mỏi quá thì tự nhiên cái mình muốn buông quý vị, không muốn nắm níu trời xanh mây trắng nắng vàng. Tôi nói là không biết bao nhiêu lần đến đạo là ai cũng nói đến chữ "giải thoát". Nhưng mà giải thoát nó có 2: Đó là Chánh giải thoát và Tà giải thoát.
Cái Tà giải thoát nó có 2 trường hợp:
- Một là chỉ đổi phòng giam từ phòng này qua phòng kia, A1 qua F4. Từ cái trại này qua trại kia chỉ vậy thôi mà mình cứ tưởng là mình đã được thả ra, thả tự do, thật ra chỉ là chuyển phòng, chỉ là chuyển trại, chuyển phòng chứ không có gì hết. Nên trường hợp một Tà giải thoát chỉ là chuyển phòng đổi trại thôi, mà mình cứ tưởng là mình giải thoát, mà thật ra vẫn là thân phận tù đày.
- Trường hợp 2 là tự mạ vàng cái dây xích, dây xiềng dưới chân của mình, tự mạ vàng cái song sắt của phòng giam, thấy nó lấp lánh, lung linh và lộng lẫy nên cứ ngỡ là ra tù rồi nhưng thật ra vẫn ở trong tù đó thôi, có một điều là cái dây xiềng, dây xích lúc này nó được mạ vàng, cái song sắt nó được mạ vàng, chỉ vậy thôi, cái ca ăn cơm mỗi ngày được mạ vàng chỉ vậy thôi.
Tà giải thoát có hai: một là mạ vàng mọi thứ trong phòng giam. Hai là đổi phòng, chuyển trại mà tưởng là đã được thả tù. Cả hai trường hợp này được gọi là tà giải thoát.
Mình cứ trốn cái khổ này bằng cái khổ khác, chạy trốn cái hoàn cảnh này bằng một cái hoàn cảnh khác bèn tưởng rằng đã ổn rồi, đã ổn rồi. Ly dị rồi tái hôn với một người khác, tái giá với một người khác, tưởng như vậy đã ổn rồi. Bỏ cái nhà này sang cái nhà khác tưởng như vậy đã ổn rồi. Mà trong khi cái quan trọng nhất đó là phải liên tục và thường trực sống trong ý thức buông bỏ thì đằng này chán không muốn dính cái này bèn xoay qua dính cái khác, đấy. Trường hợp đó là tà giải thoát. Đa phần mình nói tới Niết Bàn, nói đến Tây Phương, nói đến thiên đàng mình toàn là mình bị dính trong cái chỗ này, mình tưởng mình đổi cảnh là khỏe, đấy.
Trường hợp hai: Chánh giải thoát là sao? Chánh giải thoát nó cũng có 2 trường hợp. Tà giải thoát có hai trường hợp. Chánh giải thoát cũng có 2 trường hợp:
- Một là ra hẳn cái phòng giam, ra hẳn cái nhà tù không còn dính líu gì tới mấy cái ông quản giáo, không còn dính líu gì tới những dây xiềng, dây xích, hầm sâu, ngục tối, chuồng cọp, không, ra hẳn rồi, thênh thang trời biển. Đó là trường hợp một.
- Trường hợp thứ hai đó là vô hiệu hóa ổ khóa song sắt, vô hiệu hóa dây xiềng, dây xích. Trường hợp đó được gọi là Chánh giải thoát. Có nghĩa là sao? Một là chứng Thánh trong hình thức xuất gia, đi xuất gia chứng Thiền, chứng Thánh không còn sanh tử phiền não nữa. Trường hợp đó gọi là ra hẳn nhà giam, ra hẳn nhà giam.
Trường hợp thứ hai là vẫn trong cái hình hài sanh tử này, thậm chí trong cái hình hài của một người cư sĩ, trong cái hình hài của một nhà sư, một nữ tu bận rộn nhưng mà mình có khả năng tự tại như mình muốn. Trường hợp một là người ta có thể đã Niết Bàn, đã viên tịch, đã chứng La Hán.

Còn trường hợp hai đó là chưa có Niết Bàn, hoặc chưa chứng La Hán nhưng ít ra cũng có thể đã có được cái nhận thức về Bốn đế, 12 Duyên khởi. Thì trường hợp đó cũng có thể hiểu là Chánh giải thoát. Có nghĩa là họ đã vô hiệu hóa những cái ràng buộc. Cái này Kinh nói chứ không phải tôi nói, trong kinh nói có mấy trường hợp giải thoát, có mấy trường hợp viễn ly:

- Thân viễn ly (kāyaviveka) mà tâm không viễn ly: thân thì cạo đầu đắp y, rừng sâu núi thẳm, ôm bát đi xin mỗi ngày mà cái đầu nó ràng buộc tùm lum chuyện tục sự, chuyện tục niệm, thế gia cư sĩ, đấy. Đó gọi là thân viễn ly mà tâm chưa viễn ly.
- Trường hợp thứ hai là Tâm viễn ly (cittaviveka), có tiếng Pali luôn.

Thì có trường hợp là chỉ có cái Thân là độc cư ngàn tịnh mà cái Tâm thì trời ơi đất hỡi, dính líu ràng buộc thế sự tục niệm.

Trường hợp thứ hai là Tâm viễn ly mà Thân không có viễn ly, có nghĩa là ở chợ, ở phố nhưng mà lòng thì có thể an lạc tự tại, hết mình với niệm và tuệ trong bất cứ lúc nào mình muốn.

Trường hợp thứ ba, thứ tư là dễ hiểu rồi. Trường hợp thứ ba là Thân Tâm đều viễn ly, xuất gia ở nơi xa vắng, quạnh quẻ đìu hiu mà tâm thì cũng an lạc, thanh tịnh, xa rời phiền não, tục niệm.

Còn trường hợp thứ tư là 7 tỷ người trên hành tinh này, đó là Thân, Tâm đều không viễn ly, sống chung chạ, và nội tâm thì cũng bộn bề, bụi bặm, bê bối, đấy, nhớ cái đó.

Thì hôm nay Ngài Xá Lợi Phất Ngài giảng trong bài Kinh này nè, Ngài giảng, hồi nãy chúng tôi có trích dẫn bài Kinh trước. Ngài giải thích: Chính vì không có cảm xúc, cảm giác nên Niết Bàn được xem là đệ nhất an lạc. Còn bài Kinh này Ngài giải rộng tại sao nói Niết Bàn là an lạc? bắt đầu Ngài nói nè, bắt đầu nghe nè Ngài nói đối với cái người mà hưởng dục thì đương nhiên là bao nhiêu thứ tuế toái, phiền phức, đấy. Tuế toái, phiền phức sống trong dục mà mình nhìn dục, mà là người có trí sống trong dục mà nhìn dục là thấy ớn rồi. Dục đây là vật chất: thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng, gia đình, tình cảm, hôn nhân, công việc, rồi ăn uống, bài tiết, bệnh hoạn, nhà đất, sở hữu, tiếng tăm, quyền lực, rồi thất tình, rồi tai tiếng, tù tội, ôi đủ thứ, thì sống trong dục thấy thế giới dục là mình thấy đủ khổ, ai cũng hiểu rồi. Lâu lâu có mấy cái tay mà nó được hoạnh tài, được đào hoa, nó được may mắn cái đường hoạn lộ thì nó bèn thấy cuộc đời này màu hồng. Lâu lâu có một vài tay thôi chứ đa phần cuộc đời đã nói trong cái đời sống người hưởng dục nó đen xì, nó hôi hám, nó bất tịnh, nó cực khổ, nó đọa đày, nó nặng nề lắm. Cái người mà có trí họ chỉ cần họ nhìn thấy cái đời sống cái người hưởng dục, cái người mà vật lộn với vật chất đó là cả một cái cõi lưu đày. Thế là họ tu tập Thiền định, đấy. Thì Thiền Định nó có nhiều tầng. Ở đây tôi nói gọn thôi chứ còn bài này nói sâu là không học A Tỳ Đàm chỉ có chết, chết tui nè. Chứ còn quý vị thì bất quá nghe không hiểu thì ngáp, tắt máy đi ngủ, đúng không? tôi mới chết nè, giảng cái kiểu mà đờn khảy … ngày hôm qua tôi giảng họ đòi giết tôi. Đờn khảy tai trâu mà còn tệ hơn tai trâu. Ngày hôm qua tôi có nói mình chê trâu bò chứ thật ra là bò Kobe của Nhật nó được nghe nhạc, mà cái nhạc nó có ảnh hưởng nhất định lên trên cái cơ thể sinh học của nó. Thịt bò Kobe Wagyu người ta nói nó rất là ngon bởi vì nó được massage, rồi nó được nghe nhạc. Còn mình nghe đạo mình còn tệ hơn con bò Kobe bởi vì mình nghe mình không hiểu gì hết, mà nó cũng chẳng có tác động gì lên người mình hết, nó chẳng có giúp được gì về sinh học, về tâm lý mình hết. Cho nên tôi chỉ nên giảng vắn tắt, bà con muốn gì thì gặp tôi bên Thụy Sỹ hay bên Kālāma. Kālāma tháng hai, còn Thụy Sỹ tháng tám, chứ còn mà giảng online kiểu này chịu chết. Chịu chết là cái chắc, đấy. Chúng tôi chỉ nói vắn tắt thôi cho những bà con sơ cơ chưa biết gì.

Ngài Xá Lợi Phất, Ngài nói trong cái thế giới mà hưởng dục là mình nhìn kỹ nó là quá xá khổ rồi, đúng không? Ngài xài cái chữ "bệnh" bệnh là cái chứng bệnh, Pali là “ābādha”, trong Chú giải thì dùng một cái chữ khác, đó là cái chữ “pīlāna”, tiếng anh là pressure. Pressure trong vật lý kêu là áp suất, nhưng mà trong cái ngôn ngữ xã hội mình nè: nó là cái sự bức xúc, nó là cái sự bức xúc, sự đè nén, bức xúc. Pressure bên vật lý mình gọi nó là áp suất, nhưng mà bên đây mình hiểu nôm na cái nghĩa xã hội, nghĩa văn học là cái bức xúc. Thế nào cũng mấy tay học giả nhào vô nói ông này ổng ẩu dám dịch cái chữ Pressure là bức xúc. Tôi dịch vậy đó, dịch cho nó dễ hiểu nha, bức xúc.

Có nghĩa là mình cứ sống trong cái thế giới hưởng dục của mình nó thấy ngay trong hoàn cảnh A mình nhìn thấy hoàn cảnh B là thấy bức xúc rồi, đấy. Rồi đến lúc mình chứng Thiền, mình chứng Sơ thiền mình thấy lại cái vật chất, cái gì liên hệ tới vật chất là thấy ớn rồi.

Rồi mình đắc Nhị thiền nhìn trở lại cái Sơ Thiền mình thấy nó nản lắm, nó đáng chán. Trong kinh nói như là mình mới dưới lọt cái hầm cầu, mình leo lên, mình tắm rửa sạch sẽ, cái mình nhìn cái chỗ hồi nãy mình loi ngoi, lóp ngóp nó ớn cỡ nào. Thì cái người mà đắc Sơ Thiền họ nhìn lại cõi dục, nhìn lại cái tâm lý mà hưởng dục đó họ ngán dữ lắm, kêu họ quay trở lại họ ớn dữ lắm. Đương nhiên, đương nhiên phàm phu thì

nó ớn lúc đó thôi chứ còn nó sanh về cõi kia, nó hết tuổi thọ nó rớt cái đùng xuống trở lại thì nó lại chun xuống cái hố đó nó lại loi ngoi, lóp ngóp nữa. Nhưng đó là chuyện dài lâu, nhưng mà đang nói chuyện trước mắt nè, nghĩa là mình chưa chứng Thánh thì chỉ cần mình đắc thiền thôi là một cách tạm thời, một cách tạm thời, temporary, mình sẽ thấy, mình sẽ thấy rằng cái đời sống hưởng dục đó là một cái gì đó nó rất là đáng ngán, đáng sợ. Nghĩ đến là thấy bức xúc. Thế là khi mình lên Nhị thiền, mình nhìn lại cái anh Sơ thiền mình thấy ớn quá, mình thấy nản quá, thấy nó thô, nó nặng. Rồi tự nhiên lúc mình có chiếc xe đạp, chiếc xe đạp Phượng Hoàng của Trung Quốc là mình thấy chiếc xe đạp Cửu Long của Việt Nam nó không ra cái gì hết, lúc mà mình có được cái chiếc Peugeot, chiếc Shimano của Nhật, mình nhìn lại cái xe Trung Quốc mình thấy nó ớn sao đâu. Làm sao nó bì được Peugeot của Pháp, Shimano của Nhật. Mình lên được cái chiếc xe gắn máy bán xe máy Tàu, xe máy Thái là mình thấy cuộc đời nó êm đềm, nhưng mà phải lên tới chiếc Nhật Kawasaki, Honda cup của Nhật là mình thấy tình hình nó khác. Rồi mình lên được xe Hyundai của Đại Hàn rồi mình lên đời, mình lên xe của Đức, xe của Nhật, lên xe của Anh, xe của Ý thì mình thấy cứ mỗi lần mình lên đời xe đó là mình thấy chiếc cũ có vấn đề, nó có vấn đề. Rồi sau này có Tesla nó êm ru, đề không nghe, khác. Cứ mỗi lần mình lên đời vậy, mình nhìn cái ông cũ này kỳ kỳ, đấy.
thì Niết bàn là mình muốn hiểu Niết Bàn là cũng hiểu theo cái lộ trình đó. Tại sao các cái cõi sinh tử bị xem là khổ? Là vì cứ đứng ở đây nhìn đằng kia là thấy ớn rồi. Không có thằng nào tốt lành hết trơn. Cứ là đắc Sơ thiền là nhìn cái thế giới của Dục lạc thấy nó bầy hầy, nó nhầy nhụa, nó tanh tưởi, nó hôi hám, hắc ám, tăm tối. Rồi cái lên Nhị thiền nhìn cái ông Sơ thiền nó trẻ con mà nó bụi bặm lắm, lên đến Tam thiền nhìn lại ông nhị Thiền cũng bằng cái cảm xúc đó, tâm trạng đó, lên ông Tứ thiền nhìn xuống cái ông Tam thiền cũng vậy. Rồi đắc được với cái Thiền Vô Sắc thì nhìn cái anh mà Sắc giới đó thấy nó sao, cũng trẻ con, nó cũng ngờ nghệch, nó cũng nông nổi, cũng thô thiển, đấy. Rồi cái Sắc giới, Vô Sắc cái tầng cao nhìn xuống tầng thấp thấy nó cũng nặng nề, nó cũng thô thiển, nó cũng ngờ nghệch lắm. Và cuối cùng, lên tới cái tầng cao nhất của Vô Sắc là Phi tưởng phi phi tưởng.
Sẵn đây tôi nói luôn Vô Sắc là cái gì? Là cái anh chán vật chất, anh đạt Thiền sắc, anh tu Thiền Sắc, ảnh dùng cái đề mục vật chất, lấy cục đất, lấy cai chén nước, lấy ngọn đèn ảnh nhìn ảnh tu thiền, ảnh quẹt một vệt màu trên vách rồi ảnh nhìn đó là tu thiền niệm xanh xanh, đỏ đỏ, trắng trắng, không thì niệm đất đất, đất, nước, nước, nước, lửa, lửa, lửa, thí du như vậy, ảnh mượn vật chất ảnh đắc thiền Sắc giới. Rồi khi mà ảnh đạt đến cái cảnh Ngũ thiền sắc giới đó đó, chỗ cao nhất của Sắc thì ảnh ngán, nếu mà anh hữu duyên chứ còn đa phần tới đó là thấy đây là đỉnh rồi, đỉnh của đỉnh, là top, là khoái lắm không có muốn đi nữa. Phàm phu mình là cái chữ "satta" là dính thôi. Ảnh đi đâu cũng dính, là con heo là ảnh thấy cái chuồng là đỉnh, làm con chó ảnh thấy cái cũi nhốt vào là đỉnh, một cái bà làm bà bán hàng rong thì cũng thấy đó là đỉnh, rồi lên tới tỷ phú tưởng đó là đỉnh, rồi lên tới cái ông thọ thần ở một gốc cây sung, cây táo, cây da, cây dừa đó cũng thấy đó là đỉnh, rồi lên làm Thiên hậu, làm Đế Thích thấy đó là đỉnh. Đụng đâu dính đó, đụng đâu dính đó. Cho nên Lâu lâu mới có người biết chán, biết nhìn lại cái chỗ đứng của mình, rồi chán nó hướng tới chỗ cao hơn, đấy, nhớ. Đặc điểm của một Bồ Tát muốn trở thành Phật tổ là phải có 3 đặc điểm:
- Một là luôn hướng tới cái tốt hơn, luôn hướng tới cái tốt hơn có nghĩa là Ngài có được cái gì đi nữa, Ngài có đắc Thiền, có thần thông, có làm vua, làm tướng, thương gia, đại gia gì đi nữa thì lúc nào Ngài cũng suy nghĩ phải có cái khác hơn cái này, rất nhiều và rất nhiều kiếp Ngài sanh ra Ngài giàu, Ngài đẹp, Ngài giỏi, Ngài tiếng tăm quyền lực, nhưng mà Ngài thấy ở đây hoài sao trời? Cuối cùng Ngài thấy không có gì bằng là bỏ hết vô núi đắc thiền, nhiều kiếp và nhiều kiếp như vậy. Bồ Tát đặc điểm đầu tiên là luôn hướng cái tốt hơn không dậm chân tại chỗ, không làm gà què ăn quẩn cối xay, không làm con kiến bò quanh miệng chén, đó. Luôn luôn biết vùng thoát ra khỏi ao làng, lũy tre, đấy, là vậy đó.
Đặc điểm thứ hai của Bồ Tát là gì ta? Rất là dễ dàng buông bỏ cái cũ.
Cái thứ nhất là biết hướng tới cái tốt hơn nhưng biết hướng thôi chứ mình đa phần lâu lâu cũng có em biết hướng tới cái tốt hơn nhưng mà không có đành lòng bỏ cái đang có: cầm vàng mà lội qua sông, vàng rơi không tiếc mà tiếc cái công cầm vàng.
Sáng nay tôi nói thiệt với các vị cái chuyện cực kỳ xấu hổ, tôi vào trong Internet, tôi vào trong Internet, tôi mới nhìn thấy một bức hình của một…họ vẽ bằng AI là của trí tuệ nhân tạo mà nó vẽ một cái người thật là dễ thương, dễ thương lắm, một cái vẻ đẹp không hề có tính nhục cảm, một vẻ đẹp rất là thiên thần. Cặp mắt thơ ngây, trong vắt, mà tôi nghĩ trong bụng thôi, chắc bà Visākhā giống như vậy. Nếu trong đời này của mình, trong cái cuộc sinh tử mà có được người như vậy nè, chắc có lẽ có tu cũng phải tu chung, đắc thiền cũng phải đắc thiền chung. Thương nó vắng mặt, nghĩ Bà Yadu hay bà Visākhā chắc rất là nhiều

lần như vậy, một ánh mắt trong vắt, trong veo, thanh tịnh không nhục cảm, đẹp một cách thanh cao, cao khiết, một cái đẹp rất là thiên thần, nhìn để nể chứ không phải nhìn để mà xâm phạm. Chỉ có cái hình giả thôi mà mình thấy dễ sợ như vậy. Hỏi làm sao mà đắc thiền được? Muốn thành Phật tổ Như Lai phải vô lượng kiếp cầm lên, bỏ xuống được.

Cho nên cái chuyện đầu tiên là Bồ Tát muốn thành Phật Tổ là gì ta? Là phải biết hướng tới cái tốt hơn. Thứ hai là khả năng buông. Nhiều ông tôi biết, muốn đi tu thiền, muốn đi xuất gia lắm mà vì bà nhà bỏ không đành, vì cái đám con bỏ không đành, vì cái sân sau của nhà, cái khu vườn sau dễ thương, lỡ đầu tư nhiều quá đi không có cái Thiền viện, một cái đạo tràng, cái chùa miễu nào có một cái góc sân đẹp như vậy, không có đành. Lỡ đầu tư rồi đi đâu thì đi cũng phải quay về nhà, có, có cái đó. Không có cái Đạo tràng nào mà nó có cái chỗ giống như vậy. Chẳng hạn như tôi nè, đi đâu thì đi, chứ cái góc của tôi, góc riêng của tôi ở Thụy Sỹ, hoặc là ở Mỹ cũng vẫn là phải nói, nói nó hơi thô đó, cái long sàng không bằng cái ổ chó là chỗ đó, cái chỗ của mình. Mà Bồ Tát thì không, Bồ Tát không có cái vụ bị vướng kẹt ở người hay vật, cái đặc điểm thứ nhất Bồ Tát là luôn luôn hướng về cái tốt hơn.

Thứ hai là có khả năng buông bỏ cái hiện có rất tốt.

Và cái thứ ba không có tự giam nhốt mình trong bất cứ một cái nhà ngục nào, đấy, cái đó đặc biệt, tức là trong Sắc, tài, tình, danh lợi, quyền lực, tiếng tăm. Ngài không có nhốt mình trong đó. Trong khi phàm phu mình rất dễ bị nhốt, rồi cái thứ hai nữa là gì? Ngài không bị nhốt là đương nhiên Ngài buông hết Ngài đi tu, Ngài đắc Sơ thiền Ngài không kẹt trên cái Sơ thiền, Ngài đắc Tam thiền Ngài không kẹt trong cái Tam thiền, luôn luôn không có tự giam nhốt mình trong một cái thành tựu nào hết.

Cái thứ ba là không tự giam nhốt trong bất cứ cái nhà ngục nào. Thì tôi quay trở lại, phàm phu mình thì khác. Bồ Tát cũng phàm phu nhưng ngài là Bodhisatta. Có nghĩa là phàm phu mà có cái huệ căn, có cái ngộ tánh, đấy. Còn mình thì không. Nói ra thì nó hận, nó đòi chém chứ cái khoảng cách giữa mình với con này con kia nó không có xa. Mình tưởng mình sang chứ thật ra con thú sáng nó chạy nó đi kiếm ăn, đêm xuống nó chạy nó đi kiếm ăn. Mình cũng vậy thôi, mình có cái bằng đại học cũng chỉ để đi kiếm ăn thôi. Nói ra thì nó nhục. Nói ra thì nó nói ông này ông nói sao nặng lời, chứ rốt ráo là gì? Là mình cũng muốn có một cái tổ, cái hang như con này con kia vậy. Mình quyến cái nhà đó là cái tổ chứ còn gì nữa y như chim nó làm tổ, y như chuột, chồn, cáo nó làm hang vậy thôi. Rồi tụi nó cũng đi săn mồi thì mình vào công sở cũng đi săn tiền, y chang vậy đó, mình thấy nó sang. Mình thấy mình mặc áo cổ cồn, cà vạt, rồi giày da, mắt kính rồi đồng phục, rồi căn phòng máy lạnh, thì mình thấy mình sang. Chứ thật ra đó sang là trong cách nghĩ của mình thôi. Chứ còn, xin lỗi mình tắt thở một cái mình làm ba cái hàng khuất mặt, khuất mày nó nhìn mấy cái của mình nó mắc cười, nó buồn cười lắm. Thí dụ quý vị làm...trong Kinh nói thọ thần đi, quý vị làm một cái ông, một cái vị thọ thần ở trong cái gốc cây ổi, cây táo, thì mình nhìn ba cái văn phòng, ba cái máy lạnh, ba cái xe hơi, ba cái garage mình nhìn nó mắc cười, mắc cười lắm, buồn cười lắm. Nhìn ba cái tiện nghi của con người mình, tại sao mình gọi nó là tiện nghi? Vì nó đáp ứng những nhu cầu sinh học, nhu cầu cảm xúc, nhu cầu mỹ thuật, nhu cầu thẩm mỹ của mình. Nó đáp ứng được mình bèn gọi nó là tiện nghi.

Cho nên nếu mình hiểu rốt ráo như vậy mình mới thấy mọi hiện hữu nó có vấn đề, nó có vấn đề. Ngay cả cái tiện nghi ai cũng ham, cái sang trọng, cái sung sướng ai cũng ham. Nhưng ngồi nghĩ kỹ lại coi, tại sao gọi tiện nghi? Vì nó đáp ứng được cái nhu cầu của mình. Mà cái nhu cầu của nam nó khác nhu cầu của nữ, nhu cầu của nhà giàu nó khác nhà nghèo, nhu cầu của cái dân tộc này nó khác của dân tộc kia. Khoan nói đến dân tộc, chỉ nói gia tộc và gia đình có nhu cầu khác nhau rồi. Hễ nhu cầu đó được đáp ứng mình bèn gọi đó là sang trọng, là tiện nghi, là sung sướng, đúng không? nhớ cái đó, cái đó rất là quan trọng. Mình hiểu được cái đó mình mới thấy tất cả những cái giá trị, thang giá trị của mình đều phải được xét lại. Chúng ta phải đặt lại vấn đề ở rất là nhiều thứ. Những cái thứ gọi là những giá trị mặc định, những giá trị ước lệ. Nhiều tay nó viết chánh tả như con bò, rồi cứ chép bài rồi post lên. Tôi đọc mà tôi muốn điên luôn. Kỳ quá không hiểu người ta viết cái gì.

Chẳng hạn như, bữa nay tôi nói lạc đề, có mấy câu thơ của tui mà đành lòng viết sai. "Mưa đêm tháng bảy" mà nó sửa lại là "Đêm mưa tháng bảy" coi chịu nổi không? Hai cái đó khác nhau nhiều lắm. "Mưa đêm tháng bảy" là "Đêm mưa tháng bảy" cái bài Vu Lan đắng. Còn trong cái bài Đò xuôi sơn hạ: Bao năm đất khách đợi đò, đò xuôi sơn hạ người chờ đầu non, mấy mùa trăng khuyết lại tròn, đò xưa gỗ (wood) nát người còn đợi nhau. Nó không hiểu, nó không hiểu thấy "đò xưa gỗ nát" thấy kỳ nó bèn sửa lại là "đò xưa đổ nát". Người Việt, người Việt lai Tây Tạng, chứ người Việt mà thuần không ai viết kỳ cục vậy. "đò xưa gỗ nát", người Việt mà người Việt kiểu đó, lai Tây Tạng chứ người Việt mà thuần không ai

viết kỳ cục vậy. "đò xưa gỗ nát" mà nó sửa thành "đò xưa đổ nát" cho vừa vặn với cái não trạng của nó. Chịu nổi không.

Cho nên tôi quay lại. Tất cả, tất cả những cái mình gọi là thang giá trị của mình về những thứ mình cho là rất đỗi ghê gớm: chính trị, văn hóa, xã hội, học thuật, tôn giáo,v..v..tất cả những cái đó mình tưởng nó ghê gớm, nhưng mà tôi xin nhắc rõ, nhắc lại, đều phải xét lại hết. Trong một cái hoàn cảnh, trong một cái không gian, trong một cái điều kiện nhất định nào đó. Trong một cái tâm tình trong một cảm xúc, trong một cái niềm nỗi nào đó mình thấy nó hay nhưng ở chỗ khác nó không phải như vậy. Khi mà mọi thứ nó là giả, mình mới có dịp để mà mình nới lỏng cái ngu khờ của mình, để mình thấy chấm dứt mọi thứ nó mới khỏe. Vì cái gì nó cũng giả mà. Khổ là giả, mà sướng cũng là giả thì hỏi chơi làm gì với ba cái thứ mà đất sét, mà bằng nhôm, bằng nhựa đó nữa. Buông hết, thì đó chính là ý nghĩa rốt ráo của cái sự giải thoát, của cái gọi là Niết Bàn theo cái tinh thần của Phật pháp. Ok. Nói nhiều cũng vậy. Chúc các vị một ngày vui.